TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HSST
Ngày: 24 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Châu Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đặng và ông Nguyễn Quang Ninh

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Minh Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2020/HSST ngày 27/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST –HS ngày 11/11/2020 đối với:

Bị cáo: Phạm Văn H, Tên gọi khác: B; Sinh ngày: 01/5/1996, nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Không nghề; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo; Trình độ học vấn: Lớp 4/12. Con ông: Phạm Văn H và con bà: Phạm Thị T; Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 17/11/2015, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát lòng sông trái phép", đã chấp hành. Ngày 14/3/2016, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát lòng sông trái phép", đã chấp hành. Ngày 31/5/2017, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát lòng sông trái phép", đã chấp hành. Ngày 15/12/2017, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát trái phép", đã chấp hành. Ngày 12/3/2019, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát trái phép", đã chấp hành. Ngày 05/8/2019, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát trái phép", đã chấp hành.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Phạm Văn H, địa chỉ: Thôn Phú L, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Ủy quyền cho bà Phạm Thị T, địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt

+ Anh Dương Quang S, địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 28/4/2020, Phạm Văn H (Sinh năm 1996, ở thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) điều khiển thuyền vỏ nhôm có gắn guồng máy và ống hút dùng để khai thác cát lòng sông đi cùng Dương Quang S (Sinh năm 1995, ở thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) điều khiển tàu sắt từ khu vực Đập Mỹ Trung thuộc địa phận xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đến khu vực sông thuộc tuyến sông Nhật Lệ đoạn qua địa phận thôn Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Tại đây, H cho máy hút cát trên thuyền vỏ nhôm hoạt động, tiếp tục cắm một ống hút cát xuống lòng sông và đưa ống hút cát còn lại sang thuyền sắt do S điều khiển, để hút cát lên thuyền sắt. Khi hai đối tượng đang thực hiện hành vi khai thác cát trái phép thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Quảng Bình đang tuần tra kiểm soát trên tuyến sông Nhật Lệ phát hiện và kiểm tra đối với hoạt động khai thác cát của hai đối tượng. Thời điểm kiểm tra, Phạm Văn H và Dương Quang S không xuất trình được bất kỳ giấy tờ của cơ quan có thẩm quyền cấp phép để chứng minh hoạt động khai thác cát tại khu vực thuộc tuyến sông Nhật Lệ đoạn qua địa phận thôn Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Khối lượng cát mà Phạm Văn H và Dương Quang S khai thác được là 09 m^3 (chín mét khối) cát.

Ngày 13/5/2020, Cơ quan điều tra đã có công văn và gửi mẫu cát thu giữ tại thuyền của hai đối tượng Dương Quang S và Phạm Văn H đã khai thác được đến giám định tại Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình.

Ngày 21/5/2020, Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng có công văn và phiếu kết quả thử nghiệm xác định kết quả phân tích mẫu cát được gửi đến giám định có hàm lượng SiO_2 là 75,3% xác định được khối lượng cát mà Phạm Văn H và Dương Quang S đã khai thác là khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường theo quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều 64 Luật khoáng sản năm 2010.

Ngày 13/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh có công văn gửi Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Quảng Bình về việc xác minh cấp mỏ khai thác cát trên tuyến sông Nhật Lệ đoạn qua địa phận thôn Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 14/5/2020, Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Quảng Bình có công văn xác minh việc Phạm Văn H và Dương Quang S chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường. Khu vực sông thuộc tuyến sông Nhật Lệ, đoạn đi qua địa phận thôn Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình mà Phạm Văn H và Dương Quang S khai thác số cát trên, hiện tại không được cấp giấy phép khai thác, sử dụng khoáng sản.

Ngày 09/7/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận 09 m^3 (chín mét khối) cát lòng sông dùng để làm vật liệu xây dựng mà

Phạm Văn H và Dương Quang S khai thác được có giá trị là: 720.000 đồng (Bảy trăm hai mươi ngàn đồng).

Về vật chứng: Ngày 01/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh tạm giữ:

- 01 (một) thuyền gỗ vỏ nhôm, không có số hiệu, số đăng ký, đã qua sử dụng.
- 01(một) thuyền sắt màu đỏ, không có số hiệu, số đăng ký, đã qua sử dụng.
- 01 (một) bộ dụng cụ máy móc chuyên dụng dùng để hút cát, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.
- 09 m^3 (chín mét khối) cát chứa trên khoang tàu sắt màu đỏ.

Ngày 20/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã giao các vật chứng trên cho ông Phạm Văn H (Sinh năm 1974, ở thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) là chủ sở hữu để tự bảo quản chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 42/CT- VKS ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 227; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 54 Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Văn H từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và quá trình điều tra, thu thập chứng cứ đã thực hiện đầy đủ, đúng thực tế khách quan và đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Ngày 28/4/2020, Phạm Văn H đã có tiền sự về hành vi khai thác khoáng sản trái phép, đã điều khiển thuyền vỏ nhôm có gắn

guồng máy và ống hút dùng để khai thác cát lòng sông đi cùng Dương Quang S điều khiển tàu sắt từ khu vực Đập Mỹ Trung thuộc địa phận xã Tân Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình đến khu vực sông thuộc tuyến sông Nhật Lệ đoạn qua địa phận thôn Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Tại đây, H cho máy hút cát trên thuyền vỏ nhôm hoạt động, tiếp tục cắm một ống hút cát xuống lòng sông và đưa ống hút cát còn lại sang thuyền sắt do S điều khiển, để hút cát lên thuyền sắt. Khi H và S đang thực hiện hành vi khai thác cát trái phép thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Quảng Bình đang tuần tra kiểm soát trên tuyến sông Nhật Lệ phát hiện và kiểm tra đối với hoạt động khai thác cát của H và S. Thời điểm kiểm tra, Phạm Văn H và Dương Quang S không xuất trình được bất kỳ giấy tờ của cơ quan có thẩm quyền cấp phép để chứng minh hoạt động khai thác cát tại khu vực thuộc tuyến sông Nhật Lệ đoạn qua địa phận thôn Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Khối lượng cát mà Phạm Văn H và Dương Quang S khai thác được là 09 m^3 (chín mét khối) cát. Ngày 14/5/2020, Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Quảng Bình có công văn xác minh việc Phạm Văn H và Dương Quang S chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường. Khu vực sông thuộc tuyến sông Nhật Lệ, đoạn đi qua địa phận thôn Trường Niên, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình mà Phạm Văn H và Dương Quang S khai thác số cát trên, hiện tại không được cấp giấy phép khai thác, sử dụng khoáng sản.

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, không chỉ xâm phạm việc độc quyền quản lý trong việc khai thác tài nguyên của Nhà nước được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo đã bị xử lý hành chính ngày 17/11/2015, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát lòng sông trái phép". Ngày 14/3/2016, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát lòng sông trái phép", đã chấp hành. Ngày 31/5/2017, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát lòng sông trái phép. Ngày 15/12/2017, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát trái phép", đã chấp hành. Ngày 12/3/2019, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát trái phép", đã chấp hành. Ngày 05/8/2019, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Khai thác cát trái phép. Đáng lẽ phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tích cực rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, trở thành

người có ích cho gia đình và xã hội. Qua đó thể hiện bị cáo là người khó giáo dục cải tạo, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, do vậy, cần áp dụng các quy định của pháp luật để xử phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, trong trận lũ lụt xảy ra vào tháng 10 năm 2020 bị cáo đã tích cực giúp đỡ chính quyền địa phương dùng thuyền để đưa các hộ dân di tản đến nơi an toàn tránh thiệt hại về người đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 54, Điều 36 Bộ luật hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là đã có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước và phù hợp với quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát.

[5] Do bị cáo Phạm Văn H không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên nên miễn áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) thuyền gỗ vỏ nhôm, không có số hiệu, số đăng ký, đã qua sử dụng.
- 01(một) thuyền sắt màu đỏ, không có số hiệu, số đăng ks, đã qua sử dụng.
- 01 (một) bộ dụng cụ máy móc chuyên dụng dùng để hút cát, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên là của ông Phạm Văn H, địa chỉ: Thôn Phú Lộc, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình chủ sở hữu việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội ông H không biết nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

- 09 m^3 (chín mét khối) cát chứa trên khoang tàu sắt màu đỏ là vật do phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Trong vụ án này, đối với Dương Quang S có hành vi khai thác cát lòng sông trái phép vào ngày 28/4/2020 cùng với Phạm Văn H. Hành vi trên của Dương Quang S chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên". Ngày 06/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Quảng Ninh xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Phạm Văn H là chủ sỡ hữu của 01 (một) thuyền gỗ vỏ nhôm, không có số hiệu, số đăng ký, đã qua sử dụng và 01(một) thuyền sắt màu đỏ, không có số hiệu, số đăng ký, đã qua sử dụng là phương tiện mà Phạm Văn H dùng để khai thác cát lòng sông trái phép. Quá trình điều tra ông H khai không biết việc Phạm Văn H lấy 02 (hai) phương tiện trên để dùng vào việc khai thác cát trái phép nên không xem xét xử lý

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố : Bị cáo Phạm Văn H phạm tội *"*Vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò, khai thác tài nguyên"

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 227, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H: 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục; gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND xã G giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Văn H trong thời gian cải tạo không giam giữ

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự :

- Trả lại cho ông Phạm Văn H, địa chỉ: thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. 01 (một) thuyền gổ vỏ nhôm, không có số hiệu, số đăng ký, đã qua sử dụng. 01(một) thuyền sắt màu đỏ, không có số hiệu, số đăng ks, đã qua sử dụng.01 (một) bộ dụng cụ máy móc chuyên dụng dùng để hút cát, không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 09 m^3 (chín mét khối) cát chứa trên khoang tàu sắt màu đỏ.

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình và ông Phạm Văn H, địa chỉ: thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình ngày 20 tháng 7 năm 2020. Hiện nay ông Phạm Văn H đang quản lý.

3. *Án phí sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/12/2020 có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Gia Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Châu Mạnh Cường